

CÁC PHƯƠNG TIỆN BIỂU HIỆN NGHĨA TÌNH THÁI Ý KIẾN CỦA PHÁT NGÔN HỎI TRONG CHƯƠNG TRÌNH *BẠN MUỐN HẸN HÒ* LÊ THANH HƯƠNG*

TÓM TẮT: Đề tài đã tiến hành khảo sát và nghiên cứu nghĩa tình thái ý kiến trong phát ngôn hỏi (từ tư liệu chương trình truyền hình thực tế "*Bạn muốn hẹn hò*") và thu được một số kết quả nghiên cứu đáng chú ý. Đại từ nghi vấn hỏi về tính chất, trạng thái của sự vật được sử dụng với số lượng nhiều nhằm làm sáng rõ ý kiến, sự đánh giá, cách nhìn nhận và thái độ của người được hỏi đối với sự tình mà người hỏi quan tâm. Quan hệ từ chỉ sự lựa chọn cũng được sử dụng nhiều để tạo nên tính nghi vấn cao về sự lựa chọn của đối tượng giao tiếp. Câu có cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ dùng để hỏi mà điển hình là cấu trúc *có... không?* mang nội dung hỏi bao quát hướng tới việc xác định ý kiến của người được hỏi đối với sự tình mà người hỏi quan tâm. Các tiểu từ tình thái cũng được sử dụng để giúp người hỏi nhấn mạnh, tranh thủ sự đồng tình của người được hỏi, đồng thời tạo sự thân thiện, lễ phép và lịch sự trong câu hỏi. Mỗi phương tiện biểu hiện đều góp phần thể hiện được nét đặc trưng riêng của nghĩa tình thái ý kiến trong câu hỏi nhằm tạo nên sức hấp dẫn riêng cho chương trình.

TỪ KHOÁ: Tình thái ý kiến; phát ngôn hỏi; *Bạn muốn hẹn hò*; chương trình truyền hình; các phương tiện biểu hiện nghĩa.

NHẬN BÀI: 30/07/2025.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 07/03/2026

1. Đặt vấn đề

Hỏi là một hành vi phổ biến và quan trọng trong giao tiếp của người Việt. Hành vi hỏi và hành vi hỏi đáp luôn gắn bó với nhau. Hỏi nhằm mục đích tìm kiếm thông tin và mong muốn được đáp lại, còn hỏi đáp ngoài cung cấp thông tin thì nó còn thể hiện sự tương tác giao tiếp rất quan trọng trong hội thoại. Nghiên cứu phát ngôn hỏi là một việc làm cần thiết để nhận diện ngôn ngữ trong hành chức, đặc biệt là xem xét ở bình diện gắn với ngữ cảnh giao tiếp. Trong bài viết này, chúng tôi nghiên cứu nghĩa tình thái ý kiến trong phát ngôn hỏi của người Việt thông qua một chương trình truyền hình để làm rõ các phương tiện biểu hiện nghĩa tình thái ý kiến mà MC (người dẫn chương trình) và các vị khách mời sử dụng để hoạt động giao tiếp đạt được hiệu quả tối ưu.

Chương trình truyền hình *Bạn muốn hẹn hò* đã từng giành giải Mai Vàng cho chương trình truyền hình lần thứ 23 và là một trong những chương trình nổi tiếng nhất nói về hẹn hò. Trong chương trình, người dẫn chương trình và người chơi có sử dụng nhiều câu hỏi mà trọng điểm hỏi rơi vào tình thái ý kiến. Việc tạo dựng các phát ngôn hỏi bằng cách sử dụng nghĩa tình thái như vậy sẽ giúp người nghe hiểu và tiếp nhận đúng ý định giao tiếp mà người nói muốn truyền đạt.

2. Một số vấn đề lý thuyết

2.1. Phát ngôn hỏi

Phát ngôn hỏi chính là biểu thức ngôn ngữ có chứa hành động hỏi. Theo đó, ta có hai nhóm: nhóm hành động hỏi được thể hiện bằng phát ngôn hỏi và nhóm hành động hỏi không được thể hiện bằng phát ngôn hỏi.

a. Nhóm hành động hỏi được thể hiện bằng phát ngôn hỏi

Ở nhóm này, hành động hỏi có chứa phương tiện hỏi nên chúng chính là hành động hỏi trực tiếp. Hành động hỏi trực tiếp được thể hiện bằng phát ngôn hỏi chính danh được hỏi thẳng trực tiếp, thể hiện bằng phát ngôn có chứa phương tiện hỏi, có mục đích cần biết cái thông tin chưa biết. Chúng ta có thể xét từ mục đích hỏi để đưa ra những câu hỏi trực diện, hỏi thẳng vào vấn đề cần biết, hay còn gọi là phát ngôn hỏi chính danh.

*Viện Ngôn ngữ học; Email: lehuong821@gmail.com

Ngữ cảnh là một yêu cầu rất quan trọng trong câu hỏi trực tiếp. Vì nếu không có ngữ cảnh thì một câu hỏi sẽ chỉ là một biểu thức lơ lửng không đầu không cuối, thật khó đạt được câu trả lời vừa ý. Thông tin mới chính là điều kiện để hành động hỏi trực tiếp có thể thực hiện được. Trong phát ngôn hỏi trực tiếp, thông tin cũ là thông tin đã biết, ngầm được công nhận nên không cần nêu tường minh. Trọng điểm của câu hỏi là yêu cầu đặt ra cần được trả lời. Vì vậy, người hỏi cần phải đưa ra một phát ngôn hỏi tường minh, nói rõ với người được hỏi là muốn biết điều gì thật cụ thể. Nhưng cũng cần phải nói phần thông tin mới cũng không phải là mới hoàn toàn vì nó phải dựa trên cái đã biết thì mới tồn tại được.

Trong phát ngôn chứa hành động hỏi trực tiếp, cả người hỏi và người trả lời phải là luôn luôn đúng về cái đã biết. Cái đã biết này thường mang tính chất tiền đề của thông báo. Cũng có khi tiền giả định là sai, nhưng đó là sai vô thức, không cố ý. Người phát đưa ra phát ngôn hỏi trực tiếp đồng nghĩa với việc họ đã mặc nhiên thừa nhận cái đã biết là đúng, có thực và hợp lý. Và người được trả lời cũng biết về cái đã biết như vậy. Đó là tiền đề để tạo nên câu hỏi tường minh, hay là câu hỏi trực tiếp.

b. Nhóm hành động hỏi được thể hiện bằng cách không dùng phát ngôn hỏi

Ở nhóm này, hành động hỏi không chứa phương tiện hỏi và không thể là hành động hỏi trực tiếp. Vì vậy, nhóm này chủ yếu chỉ có loại hành động hỏi gián tiếp. Hành động hỏi gián tiếp là hành động hỏi được thể hiện bằng phát ngôn hỏi không chính danh, không được hỏi thẳng trực tiếp, chỉ có thể hỏi một cách gián tiếp hoặc hỏi qua trung gian. Mục đích hỏi không dựa vào cái thông tin trên bề mặt phát ngôn mà hỏi hàm ý một vấn đề khác. Hành động hỏi gián tiếp được chia thành hai nội dung chính là:

Hành động hỏi qua gián tiếp trung gian: Được thể hiện bằng phát ngôn hỏi chính danh, có chứa phát ngôn hỏi nhưng không phải là hành động hỏi trực tiếp, mà phải qua trung gian để nhận thông tin chưa biết (hỏi qua một người khác, ví dụ như, người thứ nhất nhờ người thứ hai nhắn hộ một câu hỏi đến cho người thứ ba) để thực hiện hành động hỏi gián tiếp. Mục đích là muốn biết thông tin.

Hành động hỏi gián tiếp hành động khác: Được thực hiện bằng phát ngôn hỏi không chính danh, có chứa phát ngôn hỏi nhưng qua trung gian là một hành động khác. Theo đó, trong hội thoại, thông qua ngữ cảnh và tình huống giao tiếp, một phát ngôn hoặc một phát ngôn cầu khiến, cảm thán, trần thuật có thể được chuyển đổi thành một hành động hỏi gián tiếp mà ở đó hành động “có hữu” của nó là cầu khiến, cảm thán, trần thuật đã bị chuyển đổi sang một hành động khác là hành động hỏi. (Dẫn theo Mai Thị Kiều Phương, 2008, tr.97, 104).

Nội dung nghiên cứu của bài viết không chỉ là các hành động hỏi mà là sự thể hiện của chúng ở trong đoạn thoại cụ thể có chứa ngữ cảnh cụ thể. Vì vậy, chúng tôi sử dụng thuật ngữ phát ngôn hỏi cho bài viết của mình.

2.2. Tình thái ý kiến

Khi trọng điểm câu hỏi rơi vào tình thái ý kiến thì người hỏi muốn biết ý kiến của người đối thoại về một sự tình nào đó, hướng đến việc xác định ý kiến, sự đánh giá, sự nhìn nhận, thái độ của người đối thoại với sự tình mà người hỏi quan tâm. Vì thế, ở câu trả lời, người đối thoại có thể trực tiếp hay gián tiếp cho biết ý kiến, sự đánh giá của mình về sự tình đó. (Dẫn theo Bùi Minh Toán, 2010, tr.3-13).

Ví dụ: *Em đóng cửa sổ được không ạ?/ Anh bê giúp em chồng sách này nhé?/ Thế cô thích cái bàn nào?/ Theo cháu thì cái cặp sách nào đẹp hơn?* (Tư liệu tác giả ghi chép)

... có ... được không?... có được không? có muốn ... không?,... là các cấu trúc thường gặp, trong đó đặc điểm dễ nhận thấy nhất là từ ngữ thực hiện hành động hô gọi để báo hiệu phát ngôn hỏi hướng đến chính người đối thoại nhằm mục đích là muốn biết được ý kiến của người đối thoại. Ví dụ như:

- *Con nấu cơm mẹ nhé?*
- *Mình ơi, anh thích cái áo màu xanh hay màu đỏ?*
- *Chú Tuấn này, hôm nay chú có định về nhà không?*

2.3. Chương trình truyền hình "Bạn muốn hẹn hò"

Chương trình truyền hình *Bạn muốn hẹn hò* được phát trên kênh HTV7 Đài Truyền hình Thành

phổ Hồ Chí Minh từ năm 2013, đã từng giành giải Mai Vàng cho chương trình truyền hình lần thứ 23 và là một trong những chương trình nổi tiếng nhất về hẹn hò tại Việt Nam. Trong chương trình, người dẫn chương trình và người chơi có sử dụng nhiều câu hỏi mà trọng điểm hỏi rơi vào tình thái ý kiến. Việc tạo dựng các phát ngôn hỏi bằng cách sử dụng nghĩa tình thái ý kiến sẽ giúp người nghe hiểu và tiếp nhận đúng ý định giao tiếp mà người nói muốn truyền đạt.

3. Tư liệu nghiên cứu

Trong đề tài này, chúng tôi chỉ lựa chọn khảo sát và nghiên cứu các phát ngôn hỏi trực tiếp nhằm tìm hiểu một cách khoa học, cụ thể và sáng rõ các phương tiện biểu hiện nghĩa tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi trong chương trình truyền hình "Bạn muốn hẹn hò".

Tư liệu nghiên cứu của đề tài: là các phát ngôn hỏi có sử dụng tình thái ý kiến trong chương trình truyền hình thực tế "Bạn muốn hẹn hò", gồm 20 tập đầu năm 2024 (từ tập 1/1/2024 đến tập 20, 16/3/2024).

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Kết quả khảo sát

Dựa theo cấu trúc của chương trình "Bạn muốn hẹn hò" thì phần chào hỏi và giới thiệu bản thân sẽ có nhiều phát ngôn hỏi có chứa tình thái ý kiến như trong bảng khảo sát dưới đây.

Bảng 1. Bảng khảo sát phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến

STT	Nội dung	Số lượng
1	Tổng số đoạn thoại có chứa phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến	206
2	Tổng số phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến	255

Chúng tôi đã khảo sát liên mạch 20 tập "Bạn muốn hẹn hò" đầu năm 2024, từ tập 1 (1/1/2024) đến tập 20 (16/3/2024), và thu được 206 đoạn có chứa phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến, và 255 phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến. Trong một đoạn thoại có thể có nhiều hơn một phát ngôn có nghĩa tình thái ý kiến.

Phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến thường được sử dụng trong phần quan trọng nhất của chương trình là gặp mặt và giao lưu giữa hai vị khách mời. Mục đích của phần này là tìm hiểu về cảm nhận và ý kiến, suy nghĩ của đối phương về ngoại hình, sở thích, công việc, gia đình,... Vì vậy, các đối tượng giao tiếp có xu hướng sử dụng phát ngôn hỏi có chứa tình thái ý kiến để đặt câu hỏi nhằm đạt được mục đích của mình.

4.2. Các phương tiện biểu hiện nghĩa tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi

4.2.1. Sử dụng đại từ nghi vấn

Tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi trong chương trình "Bạn muốn hẹn hò" thường sử dụng các đại từ nghi vấn theo số liệu cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 2. Bảng sử dụng phương tiện đại từ nghi vấn

STT	Đại từ nghi vấn	Số lượng	Phần trăm (%)
1	<i>như thế nào/ thế nào/ như thế nào nào</i>	81	49,4
2	<i>sao</i>	60	36,6
3	<i>sao nào</i>	12	7,4
4	<i>gì</i>	4	2,4
5	<i>nào</i>	4	2,4
6	<i>bao giờ</i>	1	0,6
7	<i>bao nhiêu</i>	1	0,6
8	<i>mấy</i>	1	0,6
Tổng		164	100

Đại từ nghi vấn sử dụng trong phát ngôn hỏi có chứa tình thái ý kiến được chia thành hai loại chính. Loại thứ nhất hỏi về vật và số lượng gồm *gì, bao giờ, bao nhiêu*. Loại thứ hai hỏi về tình hình và tính chất của sự vật gồm: *như thế nào/ thế nào/ như thế nào nào, sao, sao nào, nào*.

Có số lượng nhiều nhất là phát ngôn hỏi nghĩa tình thái có sử dụng đại từ nghi vấn *như thế nào/ thế nào/ như thế nào nào, sao, sao nào*. Đây đều là đại từ nghi vấn hỏi về tính chất, trạng thái của sự vật.

Ví dụ (1):

- (1). Hằng: *Hùng thấy Hằng là người thế nào?*
- (2). Hùng: [Hùng thấy Hằng khá dễ thương lại hiền nữa.]
- (3). Hằng: *Nếu như mình tìm hiểu và đến được với nhau thì Hùng xác định là sau bao nhiêu lâu thì mình tổ chức đám cưới?*
- (4). Hùng: *Trong khoảng 1 năm đổ lại là được, Hằng nghĩ sao?*
- (5). Hằng: [Rồi]
- (6). Hùng: [Hiện tại Hùng đang sinh sống và làm việc ở Tp HCM, vậy Hằng muốn sống ở đâu? Ở Phú Yên hay Tp HCM?]
- (7). Hằng: *Hằng thì sống ở đâu cũng được, ở Phú Yên cũng được mà ở Sài Gòn cũng được. Vậy, một tháng thì mình gặp nhau tầm mấy lần?*
- (8). Hùng: [Hằng chỉ cần báo trước khoảng 2 đến 3 ngày là Hùng sắp xếp được thời gian.]
- (9). Hằng: *Hằng muốn là 1 tháng mình gặp nhau tầm 3 lần hoặc là 4 lần thì ý Hùng sao?*
- (10). Hùng: [Ừ cũng được đấy] [1]

Ví dụ trên có sử dụng nhiều đại từ nghi vấn trong các phát ngôn số (1), (3), (4), (7) và (9) là: *thế nào, bao nhiêu, sao, mấy*. Các đại từ nghi vấn được sử dụng trong phát ngôn hỏi nghĩa tình thái ý kiến nhằm làm sáng rõ ý kiến, sự đánh giá, sự nhìn nhận, thái độ của người được hỏi đối với sự tình mà người hỏi quan tâm. Vì vậy, người hỏi thường gọi tên của đối phương trong phát ngôn hỏi của mình để nhấn mạnh đối tượng được hỏi cũng như muốn biết ý kiến của người đối thoại. Hai người trong đoạn thoại trên sử dụng tên riêng để hô gọi. Họ thường gọi tên đối phương để báo hiệu phát ngôn hỏi hướng đến chính là người được hỏi như: *Hùng thấy Hằng là người thế nào?; Hùng xác định là sau bao nhiêu lâu thì mình tổ chức đám cưới?; Hằng nghĩ sao?; ý Hùng sao?*

Vì câu hỏi là muốn biết ý kiến của người đối thoại về một sự tình nào đó nên trong câu trả lời, người đối thoại có thể trực tiếp hay gián tiếp cho biết ý kiến, sự đánh giá của mình về sự tình đó. Chẳng hạn như trong ví dụ trên, các phát ngôn trả lời (2), (4), (5), (7), (10) diễn đạt ý kiến trực tiếp đối với sự tình được hỏi, còn phát ngôn (8) diễn đạt ý kiến gián tiếp đối với sự tình được hỏi. Đối với các phát ngôn diễn đạt ý kiến trực tiếp thì rất dễ để người hỏi nắm bắt được thái độ, ý kiến của người đối thoại, nhưng đối với các phát ngôn diễn đạt ý kiến gián tiếp thì người hỏi cần dựa vào thông tin của câu trả lời để hiểu được đúng ý của người nói. Chẳng hạn như trong ví dụ trên, khi Hằng hỏi *Vậy, một tháng thì mình gặp nhau tầm mấy lần?* thì thay vì trả lời trực tiếp vào câu hỏi như 2 lần, 3 lần,... thì Hùng đã trả lời: *Hằng chỉ cần báo trước khoảng 2 đến 3 ngày là Hùng sắp xếp được thời gian*. Từ thông tin trong câu trả lời, Hằng sẽ hiểu là Hùng có thể gặp Hằng lúc nào cũng được nhưng cần báo trước 2 đến 3 ngày để Hùng sắp xếp thời gian. Đối với những câu trả lời diễn đạt ý kiến gián tiếp quá khó hiểu hoặc người hỏi muốn một câu trả lời rõ ràng hơn thì có thể hỏi lại như trong ví dụ dưới đây:

Ví dụ (2):

- (1) MC Quyền Linh: *Bây giờ thì anh muốn tìm một người tri kỷ như thế nào?*
- (2) Cương: [Mình thì cũng chừng này tuổi rồi nên là muốn tìm một người hợp phong thủy với mình.]
- (3) MC Quyền Linh: *Hợp phong thủy là sao ạ?*
- (4) Cương: [Sinh năm 1981 hoặc 1976] [2]

Trong ví dụ trên, phát ngôn số (1) và số (3) là phát ngôn hỏi có tình thái ý kiến. Vì vậy, người trả lời cũng đã đưa ra ý kiến của bản thân. Tuy nhiên, trong phát ngôn trả lời số (2) của khách mời Cương: *Mình thì cũng chừng này tuổi rồi nên là muốn tìm một người hợp phong thủy với mình*, MC

không hiểu rõ lắm ý của anh Cường và muốn anh Cường nói rõ hơn về ý kiến của mình trong phát ngôn (3) *Hợp phong thủy là sao ạ?* Sau đó anh Cường đã giải thích cụ thể hơn trong phát ngôn số (4) *Sinh năm 1981 hoặc 1976* tức là anh muốn tìm một người bạn đời sinh năm 1981 hoặc 1976 để hợp phong thủy với tuổi của anh.

4.2.2. Sử dụng quan hệ từ chỉ sự lựa chọn

Nghĩa tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi thường sử dụng quan hệ từ chỉ sự lựa chọn theo số liệu cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 3. Bảng sử dụng quan hệ từ chỉ sự lựa chọn

STT	Quan hệ từ chỉ sự lựa chọn	Số lượng
1	<i>hay</i>	7
2	<i>hay là</i>	4
Tổng		11

Quan hệ từ chỉ sự lựa chọn trong phát ngôn hỏi có tình thái ý kiến thường kết hợp với tổ hợp từ dùng để hỏi *đúng không*, thì quan hệ từ chỉ sự lựa chọn trong phát ngôn hỏi tình thái ý kiến không kết hợp với tổ hợp từ dùng để hỏi. Bản thân phát ngôn hỏi có chứa quan hệ từ *là*, *hay là* đã thể hiện điều muốn hỏi có liên quan đến thái độ, ý kiến lựa chọn của đối tượng giao tiếp, tạo nên tính nghi vấn cao. Chúng ta cùng xem ví dụ dưới đây.

Ví dụ (3):

Hà: *Nếu mà mình có nợ với nhau ấy thì em sẽ về trên đó hay anh sẽ về dưới này?*

Vinh: [Anh thì dễ thích nghi với mọi môi trường nên sẽ tùy thuộc vào nơi nào phù hợp hơn thì sống ở đó.] [3].

Đây cũng là một kiểu câu hỏi tình thái ý kiến được sử dụng trong chương trình “Bạn muốn hẹn hò” và thể hiện rằng người hỏi rất tôn trọng và quan tâm đến ý kiến của đối phương. Kiểu câu hỏi có quan hệ từ *là*, *hay là* trong chương trình cũng chỉ được sử dụng để dò hỏi ý kiến của đối tượng giao tiếp về nơi sống nếu hai người đến với nhau. Vì vậy, chúng có số lượng khá ít, mỗi tập cũng chỉ có 1 hoặc 2 hoặc không có cấu trúc hỏi này. Trong ví dụ trên, bởi vì nơi sống của Hà và Vinh ở xa nhau nên Hà muốn hỏi ý kiến của Vinh về việc nếu hai người đến với nhau thì sẽ ở chỗ của Vinh hay ở chỗ của Hà. Mặc dù câu trả lời của Vinh là gián tiếp nhưng Hà vẫn có thể hiểu được ý kiến và thái độ của Vinh rằng nơi nào phù hợp hơn với cuộc sống của cả 2 người thì sẽ sống ở đó.

Trong thực tế chương trình “Bạn muốn hẹn hò”, khi người hỏi đưa ra phát ngôn có chứa quan hệ từ *hay* được đặt giữa các sự lựa chọn dùng để chỉ mối quan hệ lựa chọn giữa hai hoặc nhiều sự việc, đối tượng hoặc hành động thì thái độ của người hỏi về nội dung giữa hai vế là khá cân bằng với nhau. Khi người hỏi sử dụng quan hệ từ *hay là* thì người hỏi có ý muốn nhấn mạnh hơn đến vế thứ hai của câu, tức là vế câu đứng sau quan hệ từ *hay là*. Người hỏi muốn biết ý kiến của đối tượng giao tiếp về vế thứ hai này rõ ràng hơn, cụ thể hơn, và cũng là điều mà người hỏi còn phân vân. Chúng ta cùng xem một ví dụ có quan hệ từ *hay là* dưới đây:

Ví dụ (4):

Minh Đức: [Anh thấy là em còn khá trẻ, mới sinh viên năm thứ 4, Em có muốn tiến tới hôn nhân sớm không?] *Em có muốn tiến tới hôn nhân sớm không hay là em muốn trải nghiệm vài năm?*

Ngọc Lan: [Con gái trải nghiệm thật là lâu sau đó không kết hôn thì không hay, còn em nghĩ là em sẽ tin vào duyên số. Nếu hợp về mọi mặt thì chuyện kết hôn là chuyện bình thường. Em không có khó khăn về chuyện đó.] [4]

Trong tình huống trên, Minh Đức là một người đã đi làm và muốn lấy vợ, nhưng Ngọc Lan vẫn đang là sinh viên năm thứ 4. Vì vậy, Minh Đức muốn hỏi Ngọc Lan: *Em có muốn tiến tới hôn nhân sớm không hay là em muốn trải nghiệm vài năm?* Câu hỏi của Minh Đức ở vế thứ nhất giống như một câu hỏi bình thường, gần giống như câu hỏi tình thái nghĩa ý kiến, đối phương chỉ cần trả lời có hoặc không. Tuy nhiên điều Minh Đức băn khoăn lo lắng và muốn dò hỏi ý kiến của Ngọc Lan là ở vế thứ hai, bởi vì thông tin Ngọc Lan đang là sinh viên nên Minh Đức sẽ có suy nghĩ rằng có lẽ Ngọc

Lan sẽ muốn trải nghiệm vài năm trước khi đi tới hôn nhân. Vì vậy, điều Minh Đức thật sự muốn hỏi, muốn biết ý kiến của Ngọc Lan là *hay là em muốn trải nghiệm vài năm?* Câu trả lời gián tiếp của Ngọc Lan cũng đã đủ thông tin để Minh Đức có thể suy luận ra ý kiến và thái độ của Ngọc Lan về vấn đề này.

4.2.3. Sử dụng câu có cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ dùng để hỏi

Phát ngôn hỏi có ý nghĩa tình thái ý kiến thường sử dụng cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ theo số liệu cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 4. Bảng sử dụng cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ

STT	Câu có cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ dùng để hỏi	Số lượng	Phần trăm (%)
1	... có ... không?	52	73,3
2	... được không?	8	11,3
3	(...) có ... được không?	5	7,0
4	(...) có thể ... không?	3	4,2
5	(...) có ... hay không?	2	2,8
6	... chưa?	1	1,4
Tổng		71	100

Trong bảng khảo sát có 7 câu trúc câu hỏi nghĩa tình thái ý kiến có cặp phụ từ, tổ hợp từ dùng để hỏi. Cũng giống như phát ngôn hỏi có chứa tình thái ý kiến, câu có tổ hợp từ dùng để hỏi (...) có ... không? có số lượng lớn nhất (73,3%). Các cấu trúc câu có cặp phụ từ, tổ hợp từ còn lại có số lượng không đáng kể. Câu nghi vấn có cấu trúc (...) có ... không? mang nội dung hỏi bao quát cả câu. Đây là cấu trúc câu hỏi dễ hiểu, dễ sử dụng trong tình thái ý kiến, vì chỉ cần người hỏi đưa nội dung muốn hỏi vào giữa cấu trúc (...) có ... không? thì sẽ tạo được một phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến hướng tới việc xác định ý kiến, sự đánh giá, nhìn nhận và thái độ của người hỏi đối với sự tình mà mình quan tâm. Các cấu trúc còn lại thì khu biệt hơn một chút như ... được không?, (...) có ... hay không?, (...) có thể ... không?, (...) có ... được không? Các cấu trúc ít được sử dụng hơn này không đơn giản chỉ là hỏi ý kiến một cách thuần túy mà đã có pha thêm thái độ của người hỏi vào trong phát ngôn hỏi khiến cấu trúc hỏi trở nên dè dặt hơn và hơi có tính áp đặt đối với khả năng xảy ra của sự tình, dường như muốn người trả lời bày tỏ ý kiến và quan điểm đúng với mong muốn của người hỏi. Thường thì những cấu trúc ít được sử dụng này được dùng để hỏi về các chủ đề khó, nhạy cảm, khó giải thích,... vì vậy số lượng của chúng cũng không nhiều.

Ví dụ (5):

MC Quyền Linh: *Bên kia người ta kiểm tra là người ta có khả năng có con. Bên đây nếu như nhà trai mong muốn đi kiểm tra thì có đi kiểm tra được không?*

Dương: [Dạ, luôn luôn sẵn sàng a.] [5]

Trong ví dụ trên, MC đưa ra một thông tin là bạn nam đã đi bệnh viện kiểm tra và khả năng có con là bình thường và hỏi bạn gái là *nếu như nhà trai mong muốn đi kiểm tra thì có đi kiểm tra được không?* Ở câu hỏi này, MC Quyền Linh cũng như khách mời nam muốn biết về ý kiến, thái độ và sự nhìn nhận của bạn gái đối với vấn đề đi bệnh viện kiểm tra xem có khả năng có con hay không. Bởi vì đây là một vấn đề nhạy cảm nên phát ngôn hỏi của MC cũng trình bày khá dài dòng và dùng cấu trúc (...) có ... được không? để hỏi một cách lịch sự và thấu hiểu vấn đề này đối với bạn nữ. Và bởi vì để thể hiện mình cũng là một người có khả năng sinh sản bình thường nên bạn gái đã trả lời một cách trực tiếp *Dạ, luôn luôn sẵn sàng a.* Ví dụ này bình thường có thể nghĩ rằng nên xếp vào tình thái ý kiến với câu trả lời có hoặc không. Tuy nhiên, xét ở ngữ cảnh của phát ngôn hỏi này thì với một vấn đề nhạy cảm như vậy thì việc hỏi ý kiến của bạn nữ thì sẽ phù hợp hơn và cũng thể hiện sự tôn trọng của MC đối với bạn nữ.

Dưới đây chúng tôi sẽ phân tích ví dụ về cấu trúc trung tính và dễ sử dụng nhất, cấu trúc (...) có ... không?

Ví dụ (6):

Thúy Oanh: *Nghe thấy em nói là em có biết nhậu ấy thì anh có thấy ngại không?*

Xuân Hường: [Anh thì không ngại cái chuyện đó bởi vì thực tế là anh là cán bộ phong trào...] [6].

Trong phần chào hỏi đầu chương trình, Thúy Oanh có nói về việc là cô biết nhậu. Vì vậy, trong phần gặp gỡ và giao lưu giữa hai khách mới, Thúy Oanh có hỏi Xuân Hường là *Nghe thấy em nói là em có biết nhậu ấy thì anh có thấy ngại không?* Khi đưa ra câu hỏi này, Thúy Oanh muốn biết Xuân Hường có đồng ý việc cô biết nhậu hay không và ý kiến của anh về vấn đề này như thế nào? Câu trả lời của Xuân Hường khá trực tiếp *Anh thì không ngại cái chuyện đó*, sau đó anh còn giải thích thêm rằng vì anh là một cán bộ phong trào nên cũng khá cởi mở về vấn đề này. Chúng ta cùng xem một ví dụ khác dưới đây:

Ví dụ (7):

(1) MC Quyền Linh: *Chào nhà trai. Mình thấy nhà gái bên đây thì có hợp với mình không, có hợp với con trai mình không?*

(2) Mẹ của Minh Đức: [Nhà gái thì quá hợp rồi. Mong 2 bên cho cơ hội tìm hiểu.]

(3) MC Quyền Linh: *Nếu 2 đứa nó hợp nhau thì mình có cưới liền không?*

(5) Mẹ của Minh Đức: [Vâng, cưới liền thì càng tốt ạ.]

...

(6) MC Quyền Linh: *Em thấy bạn này có thể yêu thương được bạn của mình không?*

(7) Bạn của Ngọc Lan: [Em thấy chắc là người đàn ông của gia đình đó ạ, hợp với người phụ nữ của gia đình kia.] [7].

Trong ví dụ trên, các phát ngôn (1), (3), (6) là cấu trúc câu hỏi nghĩa tình thái ý kiến có cặp phụ từ, tổ hợp từ dùng để hỏi. Trong phát ngôn (1), MC Quyền Linh hỏi người nhà mà cụ thể là mẹ của Minh Đức *Mình thấy nhà gái bên đây thì có hợp với mình không? Có hợp với con trai mình không?* Câu hỏi của MC là muốn biết sự đánh giá và thái độ của mẹ bạn trai đối với bạn gái ở trên sân khấu như thế nào, để từ đó đưa ra những phương án chuẩn bị cho phần đối thoại tiếp theo. Sau khi mẹ bạn trai nhận xét là *Nhà gái thì quá hợp rồi* thì MC tiếp tục đưa ra một phát ngôn khác có chứa cặp từ dùng để hỏi *có... không?* để hỏi tiếp về ý kiến của mẹ bạn Minh Đức rằng *Nếu 2 đứa nó hợp nhau thì mình có cưới liền không?* Câu hỏi này của MC cũng là câu hỏi mà bạn gái và khán giả trong chương trình muốn biết. Ý kiến của mẹ Minh Đức trong trường hợp này rất quan trọng vì nó thể hiện được thái độ ủng hộ hay không ủng hộ của bác đối với bạn gái mà chương trình đang giới thiệu cho con trai mình. Bác gái ở đây cũng vui vẻ trả lời một cách trực tiếp *Vâng, cưới liền thì càng tốt ạ*. Câu trả lời của bác gái ở đây thể hiện ý kiến đồng ý và ủng hộ hai người chơi kết hôn sớm nếu đến được với nhau trong tương lai. Tiếp đó MC hỏi bạn của Ngọc Lan *Em thấy bạn này có thể yêu thương được bạn của mình không?* Câu hỏi dùng cặp phụ từ dùng để hỏi *có... không?* để xác nhận ý kiến và đánh giá của người bạn mà Ngọc Lan mời đến chương trình đối với Minh Đức. Trong tất cả các phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến trong các tập đã khảo sát của chương trình thì đây là một câu hỏi khó đòi hỏi người trả lời phải suy nghĩ kỹ càng về tính cách, sự chân thành, bao dung và thấu hiểu của chàng trai. Vì vậy, trong câu trả lời, bạn của Ngọc Lan cũng chỉ trả lời một cách gián tiếp không chắc chắn *Em thấy chắc là người đàn ông của gia đình đó ạ, hợp với người phụ nữ của gia đình kia*. Đối với các câu hỏi khó thì một câu trả lời gián tiếp như vậy khá thông minh. Từ nội dung của câu trả lời thì MC và mọi người cũng có thể biết được là bạn của Ngọc Lan cũng cảm thấy hai người hợp nhau, có thể trao cơ hội để tìm hiểu nhau.

Câu hỏi của MC trong trường hợp này là để tính toán mọi khả năng hợp hay không hợp cho cặp đôi. Từ ý kiến và thái độ đánh giá của người nhà hai bên gia đình, MC sẽ tự phân tích, tổng hợp và quyết định đưa ra những gợi ý rất tinh tế về việc nếu hai vị khách mời tiếp tục tìm hiểu nhau thì sẽ dẫn đến những tình huống như thế nào. Có lẽ vì những trải nghiệm chu đáo và thấu hiểu cần phải có như vậy nên MC trong chương trình từ trước đến giờ đều là người đã có gia đình, có con cái và đã trung tuổi.

4.2.4. Sử dụng các tiểu từ tình thái

Tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi thường sử dụng các tiểu từ tình thái theo số liệu cụ thể trong bảng dưới đây:

Bảng 5. Bảng sử dụng các tiểu từ tình thái

STT	Tiểu từ tình thái	Số lượng	Tỉ lệ (%)
1	<i>ạ</i>	9	41
2	<i>nè</i>	7	31,9
3	<i>nhé</i>	3	13,6
4	<i>à</i>	2	9
5	<i>nhỉ</i>	1	4,5
Tổng		22	100

Trong phát ngôn hỏi có chứa nghĩa tình thái ý kiến chủ yếu sử dụng tiểu từ tình thái *hả* với 42 phát ngôn (80,8%) trong tổng số 52 tiểu từ tình thái được sử dụng. Ngược lại, trong phát ngôn hỏi có chứa nghĩa tình thái ý kiến thì chỉ có 22 tiểu từ tình thái và đặc biệt không sử dụng tiểu từ tình thái *hả*. Tiểu từ tình thái *ạ* được sử dụng nhiều nhất. Đây là tiểu từ tình thái được người có vị thế thấp hơn sử dụng phổ biến với người có vị thế cao hơn. Tuy nhiên, tiểu từ tình thái này không có ý nghĩa tình thái hỏi mà chỉ có chức năng thể hiện sự lễ phép, lịch sự trong giao tiếp. Vì vậy, tiểu từ tình thái *ạ* thường đặt cuối câu trong phát ngôn hỏi có ý nghĩa tình thái.

Ví dụ (8):

Em gái của Thu Thủy: *Em chỉ muốn hỏi là khoảng cách cũng hơi xa ấy anh, thì việc hẹn hò của mình như thế nào ạ?*

Minh Nhật: [Anh làm ở thành phố, qua thành phố Hồ Chí Minh cũng gần mà. Anh sắp xếp được.] [8]

Trong ví dụ trên, Thu Thủy là em gái của người chơi, ít tuổi hơn. Vì vậy, trong phát ngôn hỏi của mình, Thu Thủy có sử dụng trợ từ *ạ* để thể hiện sự lễ phép và tôn trọng với Minh Nhật - người đang được se duyên cho chị gái mình. Phát ngôn hỏi có ý nghĩa tình thái ý kiến ở đây được tạo thành bởi đại từ nghi vấn *như thế nào* nhằm tìm hiểu xem ý kiến của Minh Nhật về việc *khoảng cách cũng hơi xa ấy anh, thì việc hẹn hò của mình như thế nào ạ?* Câu trả lời của Minh Nhật chưa thật rõ ràng nhưng cũng thể hiện được việc anh sẽ cố gắng sắp xếp công việc và thời gian để có thể hẹn hò với chị của cô gái.

Bởi vì đây là chương trình truyền hình sử dụng tiếng Sài Gòn nên có xuất hiện tiểu từ tình thái *nè* (tương đương với *này* trong tiếng Hà Nội) trong phát ngôn hỏi. *Nè* là tiểu từ tình thái đứng cuối phát ngôn nhưng cũng không có chức năng hỏi, mà chỉ có tác dụng nhấn mạnh thêm về điều được hỏi để người đối thoại chú ý.

Ví dụ (9):

(1) MC Ngọc Lan: *Bạn trai muốn có người yêu như thế nào nè?*

(2) Hà: [Em muốn người phụ nữ đó là người phụ nữ của gia đình, thương con là được.]

(3) MC Ngọc Lan: *Giờ bên kia lỡ đẹp quá rồi thì sao nè?*

(4) Hà: [Đẹp quá thì càng tốt ạ.] [9]

Trong ví dụ trên, phát ngôn hỏi số (1) và (3) có sử dụng đại từ nghi vấn *như thế nào* và *sao* để thể hiện tình thái ý kiến trong phát ngôn hỏi. Trong phát ngôn (1), MC muốn biết ý kiến của Hà về một người yêu lí tưởng như thế nào. Trong phát ngôn (3), MC muốn biết thái độ của Hà nếu bạn gái rất đẹp (lúc này 2 người chưa được gặp mặt nhau). Trong câu trả lời, Hà đã đưa ra ý kiến và thái độ của mình về những vấn đề mà MC quan tâm. Tiểu từ tình thái *nè* đứng cuối câu trong phát ngôn hỏi chỉ có tác dụng nhấn mạnh câu hỏi của MC để Hà chú ý đến nội dung được hỏi.

Các tiểu từ tình thái *nhé*, *à*, *nhỉ* có ý nghĩa tình thái dùng để hỏi và thường đặt ở cuối câu. *Nhé* có tác dụng nhấn mạnh phát ngôn hỏi một cách thân thiết để người đối thoại chú ý đến lời nói của mình.

Á dùng trong trường hợp đã biết rồi hoặc tin rằng điều mình vừa nêu trong phát ngôn hỏi là đúng nhưng vẫn hỏi. *Nhĩ* được sử dụng trong các tình huống thân mật hoặc muốn tranh thủ sự đồng tình của người đối thoại đối với vấn đề mà mình đưa ra.

Ví dụ (10):

Kim Ngọc: [Em thì hoà đồng và hay hát, hát không hay nhưng mà hay hát.]

MC Ngọc Lan: *Vậy chút mở rào mình hát tặng nhà trai một bài nhé?*

Kim Ngọc: [Dạ được ạ.] [10]

Vì Kim Ngọc cung cấp thông tin là tính cách hoà đồng và hay hát nên MC đã gợi ý rằng *Vậy chút mở rào mình hát tặng nhà trai một bài nhé?* MC đã sử dụng phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến bằng cách sử dụng tiểu từ tình thái dùng để hỏi *nhé* cuối câu để thể hiện sự thân thiết trong câu hỏi đối với Kim Ngọc, và quan trọng nhất là muốn biết ý kiến, thái độ của Kim Ngọc về việc mà MC vừa đề cập đến trong phát ngôn hỏi. Câu trả lời trực tiếp của Kim Ngọc *Dạ được ạ* đã thể hiện rằng cô đồng ý với MC.

5. Kết luận

Trong bài viết này, chúng tôi đã trình bày khá chi tiết các phương tiện biểu hiện nghĩa tình thái ý kiến của phát ngôn hỏi trong chương trình "Bạn muốn hẹn hò". Phát ngôn hỏi có nghĩa tình thái ý kiến sử dụng rất nhiều đại từ nghi vấn và được chia thành hai loại là: loại thứ nhất hỏi về vật và số lượng gồm *gì, bao giờ, bao nhiêu*; loại thứ hai hỏi về tình hình và tính chất, trạng thái của sự vật gồm: *như thế nào/ thế nào/ như thế nào nào, sao, sao nào, nào*. Quan hệ từ chỉ sự lựa chọn trong phát ngôn hỏi tình thái ý kiến không kết hợp với tổ hợp từ dùng để hỏi. Bản thân phát ngôn hỏi có chứa quan hệ từ *là, hay là* đã thể hiện điều muốn hỏi có liên quan đến thái độ, ý kiến lựa chọn của đối tượng giao tiếp, tạo nên tính nghi vấn cao. Cặp phụ từ hoặc tổ hợp từ dùng để hỏi được sử dụng nhiều trong phát ngôn hỏi nghĩa tình thái ý kiến, đặc biệt là cấu trúc *có... không?* mang nội dung hỏi bao quát cả câu. Các tiểu từ tình thái cũng được sử dụng đa dạng là *ạ, nè, nhé, à, nhỉ*. Bởi vì đây là chương trình truyền hình sử dụng tiếng Sài Gòn nên có xuất hiện tiểu từ tình thái *nè* (tương đương với *này* trong tiếng Hà Nội) trong phát ngôn hỏi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thị Vân Anh (2019), "Phương tiện biểu hiện nghĩa tình thái ở hành động hỏi trong tiếng Anh và tiếng Việt", LATS Ngôn ngữ học, Học viện KHXH.
2. Nguyễn Đức Dân (1998), "Ngữ dụng học (tập 1)", Nxb Giáo dục.
3. Vũ Tiến Dũng (2007), "Lịch sử trong tiếng Việt và giới tính: qua một số hành động nói", Nxb Giáo dục.
4. Lê Đông - Nguyễn Văn Hiệp (2001) "Ngữ nghĩa - ngữ dụng các tiểu từ tình thái trong tiếng Việt", đề tài khoa học cấp ĐHQGHN.
5. Cao Xuân Hạo (1991), "Tiếng Việt - Sơ thảo ngữ pháp chức năng, tập 1", Nxb KHXH.
6. Ngũ Thiện Hùng (2015), "Vai trò chỉ tố tình thái nhận thức với các chiến lược lịch sự âm tính trong giao tiếp đối thoại Anh - Việt", Tạp chí *Ngôn ngữ & Đời sống*, số 11.
7. Nguyễn Thị Lương (1995), "Một số kiểu từ tình thái dứt câu tiếng Việt với phép lịch sự trong giao tiếp", Tạp chí *Ngôn ngữ*, số 2.
8. Nguyễn Văn Khang (2014), "Giao tiếp ngôn ngữ của người Việt và các nhân tố chi phối", đề tài cấp Bộ, Viện Ngôn ngữ học - Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam.
9. Mai Thị Kiều Phụng (2008), "Cấu trúc lựa chọn với ý nghĩa hàm ẩn trong giao tiếp mua bán", Nxb KHXH.
10. Nguyễn Việt Tiến (2002), "Hỏi và câu hỏi theo quan điểm ngữ dụng học (trên cứ liệu tiếng Pháp có so sánh với tiếng Việt)", LATS Trường ĐHKHXH&NV-ĐHQGHN.
11. Nguyễn Kim Thản (1997), "Nghiên cứu ngữ pháp tiếng Việt", Nxb Giáo dục.
12. Bùi Minh Toán (2010), "Tiếp cận câu hỏi chính danh từ bình diện ngữ nghĩa", Tạp chí *Ngôn ngữ*, số 10.
13. Trần Phúc Trung "Hành động hỏi trong ngôn ngữ phỏng vấn truyền hình (trên các kênh của VTV, có so sánh với kênh TV5 của Pháp)", LATS NNH.

14. Hoàng Thị Yến (2015), "Các dạng hỏi đáp cho hành động hỏi trực tiếp", Tạp chí Ngôn ngữ, số 2.
15. Viện Ngôn ngữ học (2010), *"Từ điển tiếng Việt"*, Nxb Từ điển bách khoa.

DANH MỤC

- [1]: *Tập 2 (6/1/2024), thời gian (phút:giây): 9:15, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=BnLjAYs7D8&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=1>
- [2]: *Tập 15 (26/2/2024), thời gian (phút:giây): 4:22, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=oJ5YqfPeyzI&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=16>
- [3]: *Tập 6 (20/1/2024), thời gian (phút:giây): 17:43, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=AF4O04mNVOW&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=7>
- [4]: *Tập 10 (03/2/2024), thời gian (phút:giây): 9:50, nguồn:*
https://www.youtube.com/watch?v=jk6oF5I5_g&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=11
- [5]: *Tập 1 (01/01/2024), thời gian (phút:giây): 5:01 nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=Acnn8BDmuvQ&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=5>
- [6]: *Tập 4 (13/1/2024), thời gian (phút:giây): 8:16, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=xzIgLMiW7s&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=5>
- [7]: *Tập 10 (03/02/2024), thời gian (phút:giây): 8:05, nguồn:*
https://www.youtube.com/watch?v=jk6oF5I5_g&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=11
- [8]: *Tập 6 (20/1/2024), thời gian (phút:giây): 6:55, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=AF4O04mNVOW&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=7>
- [9]: *Tập 14 (24/2/2024), thời gian (phút:giây): 6:24, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=BSg209x3GFY&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=15>
- [10]: *Tập 11 (05/02/2024), thời gian (phút:giây): 4:38, nguồn:*
<https://www.youtube.com/watch?v=Bhb9Jx26WhY&list=PLJSRfYQoW3dmHcYR9sbR3Dx79XlyVu48G&index=12>

Means of expressing the alethic modality meaning of the opinion attitude (in the program "*Bạn muốn hẹn hò*")

Abstract: The topic has conducted a survey and research on the modal meaning of opinions in interrogative utterances (from the material of the reality TV show "*Bạn muốn hẹn hò*") and obtained some remarkable research results. Interrogative pronouns asking about the nature and state of things are used in large numbers to clarify the opinions, evaluations, perceptions and attitudes of the interviewee towards the situation that the interviewer is interested in. Prepositions indicating choice are also used a lot to create a high level of doubt about the choice of the communication object. Sentences with pairs of adverbs or word combinations used to ask, typically the structure "*có... không?*", carry a general question content aimed at determining the interviewee's opinion on the situation that the interviewer is interested in. Modal particles are also used to help the interviewer emphasize, gain the agreement of the interviewee, and at the same time create friendliness, politeness and courtesy in the question. Each means of expression contributes to showing the unique characteristics of the modal meaning of the opinion in the question to create a unique appeal for the program.

Key words: Opinion modality; question utterance; *Bạn muốn hẹn hò*; television programs; means of expressing meaning.